TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN
Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 17/01/2024
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trúc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Thành
2. Ông Nguyễn Văn Út.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 581/2023/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Ngọc H, sinh năm: 1995.
Địa chỉ: Số B, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.
- *Bị đơn:* Anh Đỗ Trần P, sinh năm 1992.
Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

(Chị H có mặt, anh P xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/10/2023, nguyên đơn chị Bùi Thị Ngọc H trình bày như sau: Chị và anh P cưới nhau vào năm 2017, hôn nhân do tự nguyện tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/12/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, sống chung nhà nhưng vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Chị và anh P đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 cho đến nay, được gia đình, họ hàng hai bên hòa giải nhưng

chị và anh P vẫn không thể hàn gắn được. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Phú An K, sinh ngày: 26/7/2018, hiện con chung đang ở với anh P. Sau ly hôn chị H đồng ý để anh P được tiếp tục nuôi con chung, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Đỗ Trần P đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho anh P biết để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Trong văn bản ngày 18 tháng 12 năm 2023 nộp cho Tòa án, anh P không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của chị H.

Về nuôi con chung: anh P yêu cầu nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: anh P trình bày không có.

Anh P xin vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Bùi Thị Ngọc H và anh Đỗ Trần P có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân xã T, huyện C, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 90/2017, ngày 26/12/2017 nên hôn nhân là hợp pháp.

[1.2] Anh Đỗ Trần P là bị đơn, hiện nay đang cư trú tại Ấp C, xã Â, huyện C nên khi chị H có đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.3] Bị đơn anh Đỗ Trần P có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp: Chị H và anh P cưới nhau vào năm 2017, sau một thời gian chung sống với nhau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H trình bày do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thiếu sự quan tâm, chia sẻ với nhau. Dù đây chỉ là những mâu thuẫn nhỏ trong đời sống vợ chồng nhưng cả chị H và anh P đều không tìm được biện pháp để khắc phục dẫn đến vợ chồng ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Anh P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng vẫn không đến tham gia phiên hòa giải cũng như phiên tòa từ đó cho thấy anh P cũng không có thiện chí muốn hàn gắn tình cảm với chị H. Do đó, có đủ căn cứ để chứng minh mâu thuẫn giữa chị H và anh P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Bùi Thị Ngọc H được ly hôn với anh Đỗ Trần P.

[3] Về nuôi con chung và cấp dưỡng: Giữa chị H và anh P có 01 người con chung tên Đỗ Phú An K, sinh ngày: 26/7/2018, hiện con chung đang ở với anh P.

Xét thấy hiện tại cháu K đang sống với anh P đã ổn định, chị H và anh P đều thống nhất để anh P được tiếp tục nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu K cho anh P được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.Việc thăm nom chăm sóc con được thực hiện theo điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: "*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*", anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh P trình bày không có nên không xét.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Bùi Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Bùi Thị Ngọc H đối với anh Đỗ Trần P.

Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Ngọc H được ly hôn với anh Đỗ Trần P.

Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Đỗ Phú An K, sinh ngày: 26/7/2018 cho anh Đỗ Trần P được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Bùi Thị Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84, Điều 85, Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết

định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

Về án phí: Chị Bùi Thị Ngọc H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 00002622 ngày 06/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đước, chị H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Toà án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- Chi cục THADS huyện Cần Đước;
- UBND xã Tân Ân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phương Trúc